*Ngày soạn: 5/9/2025*

*Ngày dạy: 8/9/2025 Lớp: 7A*

# **CHƯƠNG I: SỐ HỮU TỈ**

## **Tiết 2. BÀI 1: TẬP HỢP CÁC SỐ HỮU TỈ (2 TIẾT)**

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

* Nhận biết được số hữu tỉ và lấy được ví dụ về số hữu tỉ.
* Nhận biết được tập hợp các số hữu tỉ .
* Nhận biết được số đối của một số hữu tỉ.
* Nhận biết được thứ tự trong tập hợp các số hữu tỉ.

**2. Năng lực**

 ***- Năng lực chung:***

* Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá
* Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.

**Năng lực riêng:**

* Tư duy và lập luận toán học, mô hình hóa toán học, sử dụng công cụ, phương tiện học toán.
* Biểu diển được một số hữu tỉ trên trục số.
* So sánh được hai số hữu tỉ.
* Viết được một số hữu tỉ bằng nhiều phân số bằng nhau.

**3. Phẩm chất**

* Cóý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo, có ý thức làm việc nhóm.
* Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.
* Hình thành tư duy logic, lập luận chặt chẽ, và linh hoạt trong quá trình suy nghĩ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:** SGK, Tài liệu giảng dạy, giáo án PPT,thước thẳng có chia khoảng.

**2. Đối với HS**: SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a) Mục tiêu:** Giúp HS có hứng thú với nội dung bài học.

**b) Nội dung:** HS vỗ tay theo bản nhạc

**c) Sản phẩm:** HS thực hiện vỗ tay theo nhạc

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV mở nhạc yêu cầu HS vỗ tay theo nhạc

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát và chú ý lắng nghe, vỗ tay theo nhạc

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS thực hiện vỗ tay theo nhạc

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV vào bài

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:** HS dựa vào kiến thức đã học vận dụng làm BT

**c) Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** |
| **LUYỆN TẬP*****Nhiệm vụ 1: Hoàn thành BT1.1***- GV tổ chức cho HS hoàn thành cá nhân **BT1.1** (SGK - tr9)**,** sau đó trao đổi, kiểm tra chéo đáp án. - GV mời đại diện 2-3 HS trình bày miệng. Các HS khác chú ý nhận xét, bổ sung.- GV chữa bài, lưu ý HS những lỗi sai.***Nhiệm vụ 2: Hoàn thành BT1.2***- GV yêu cầu HS đọc đề và hoàn thành **BT1.2** vào vở, sau đó hoạt động cặp đôi kiểm tra chéo đáp án. - GV mời 2 HS trình bày giơ tay trình bày miệng.- GV chốt đáp án và lưu ý HS lỗi sai.***Nhiệm vụ 3: Hoàn thành BT1.3***- GV yêu cầu HS đọc đề và hoàn thành **BT1.3** bài cá nhân.- GV mời 2-3 HS trình bày miệng. Các bạn khác chú ý lắng nghe và bổ sung.***Nhiệm vụ 4: Hoàn thành BT1.4***- GV yêu cầu HS đọc đề và hoàn thành **BT4** theo cá nhân, sau đó trao đổi cặp đôi kiểm tra chéo đáp án.- GV mời 2 HS trình bày bảng. Các HS khác nhận xét, sửa chữa, bổ sung.- GV chữa bài, chốt lại đáp án, lưu ý HS các lỗi sai hay mắc.***Nhiệm vụ 5: Hoàn thành BT1.5***- GV yêu cầu HS tự hoàn thành **bài 1.5** vào vở. - GV mời một số bạn trình bày miệng, các bạn khác chú ý nghe, nhận xét.**CỦNG CỐ - DẶN DÒ**- GV chú ý cho HS các lỗi sai hay mắc phải khi thực hiện biểu diễn phân số trên trục số, so sánh phân số và tìm các phân số biểu diễn số hữu tỉ cho trước để HS thực hiện bài tập chính xác nhất. | **Bài 1.1:**a) . Đúngb) . Đúngc) -235 . Sai. Vì -235 =.**Bài 1.2:**a) Số đối của số -0,75 là: 0,75b) Số đối của số là: **Bài 1.3:**Các điểm A, B, C, D lần lượt biểu diễn các số hữu tỉ: ; ; ; .**Bài 1.4:**a) Trong các phân số trên, những phân số biểu diễn số hữu tỉ -0,625:; .b) Biểu diễn số hữu tỉ trên trục số:A line with a number on it  AI-generated content may be incorrect.**Bài 1.5:**a) -2,5 và -2,125Có: -2,5 < -2,125b) và Có:  |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để nắm vững kiến thức.

- HS thấy sự gần gũi toán học trong cuộc sống. HS biết thêm về độ cao của bốn rãnh đại dương so với mực nước biển.

**b) Nội dung:** HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.

**c) Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4 hoàn thành bài tập **Vận dụng + Bài 1.6** (SGK -tr9).

**Vận dụng:**

Nếu tính theo chỉ số WHtR, sức khỏe của ông Chung tốt hơn.

Vì chỉ số của ông An là: 108: 180 = 0,6 nằm trong ngưỡng thừa cân.

Còn chỉ số của ông Chung là: 70: 160 = 0,4375 nằm trong ngưỡng sức khỏe tốt.

**Bài 1.6:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Quốc gia | Australia | Pháp | Tây Ban Nha | Anh | Mĩ |
| Tuổi thọ trung bình dự kiến | 83 | 82,5 |  |  |  |

Các quốc gia theo tuổi thọ trung dự kiến từ nhỏ đến lớn:

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

* Ghi nhớ kiến thức trong bài.
* Hoàn thành các bài tập trong SBT
* Chuẩn bị bài mới “ **Bài 2. Cộng, trừ, nhân, chia số hữu tỉ**”.